

Ngày 30/06/2025	22,050 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	40.9%	10.3%	-0.6%

	Q2/25	
ROE	7.9%	+/- YoY ▼ 8.7%

	Q2/25		
DT thuần	1,377	QoQ ▲ 197 ▲ 16.7%	YoY ▲ 13.0 ▲ 1.0%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	2,557	YoY ▲ 220 ▲ 9.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	155	QoQ ▲ 24.0 ▲ 18.0%	YoY ▼ 119 ▼ 43.6%
	tỷ VNĐ		

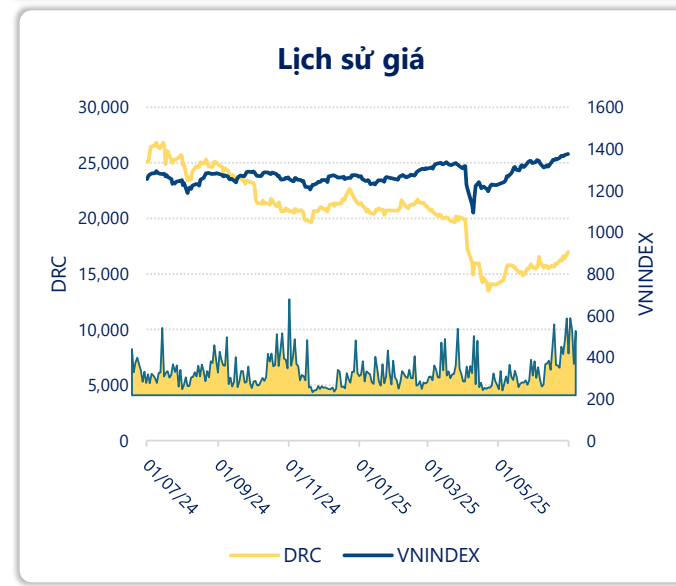
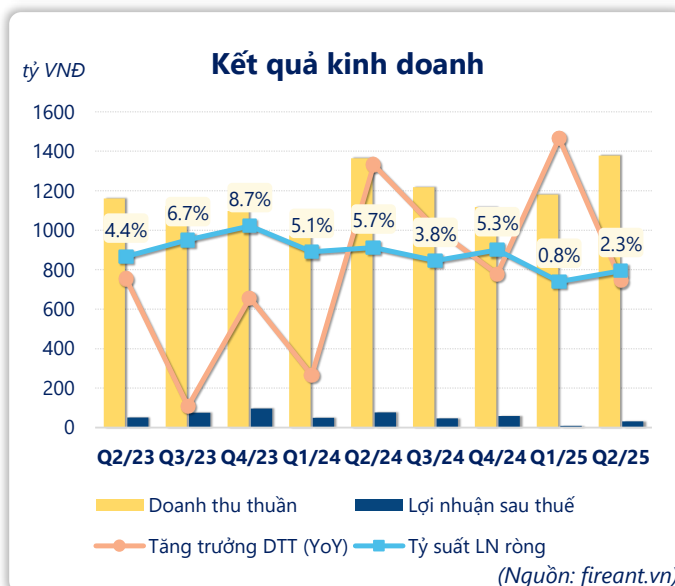
	6T 2025	
LN gộp	285	YoY ▼ 151 ▼ 34.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	37.2	QoQ ▲ 25.8 ▲ 226%	YoY ▼ 60.6 ▼ 61.9%
	tỷ VNĐ		

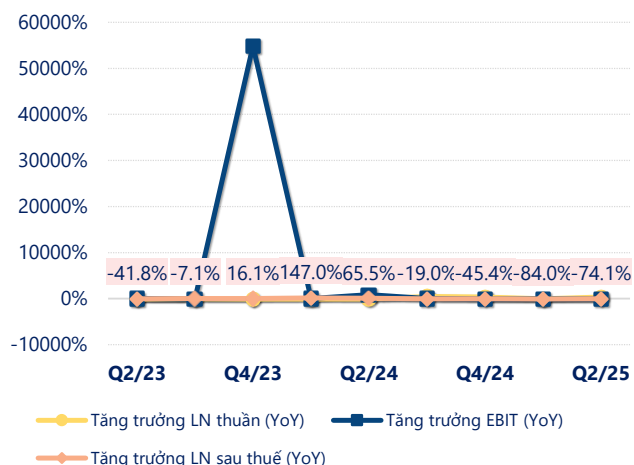
	6T 2025	
LN thuần	48.6	YoY ▼ 108 ▼ 69.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	32.1	QoQ ▲ 22.6 ▲ 239%	YoY ▼ 45.3 ▼ 58.6%
	tỷ VNĐ		

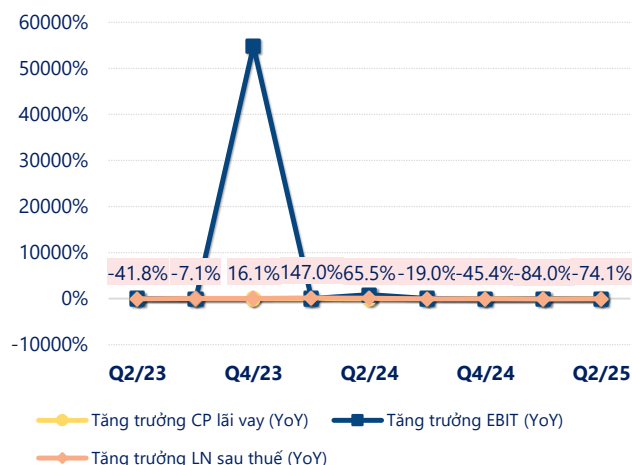
	6T 2025	
LN sau thuế	41.5	YoY ▼ 85.5 ▼ 67.2%
	tỷ VNĐ	



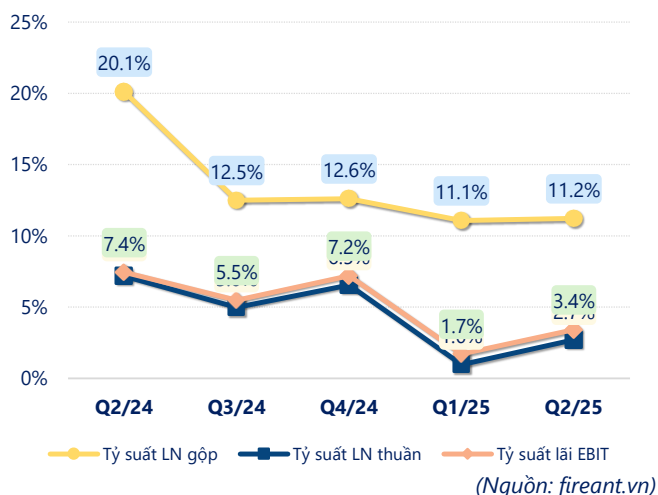
Tăng trưởng lợi nhuận



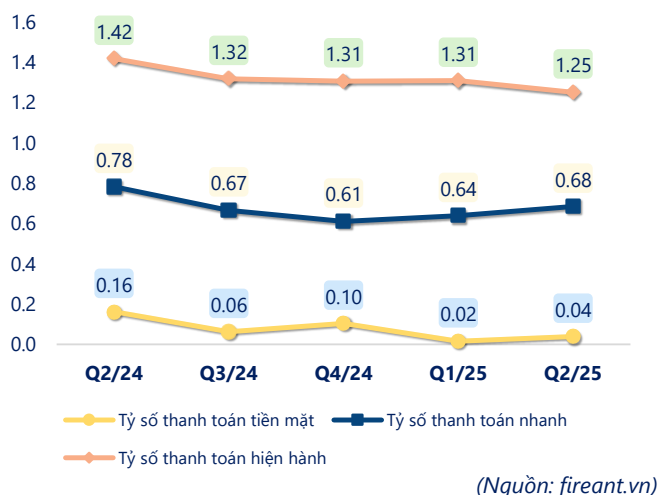
Tăng trưởng chi phí



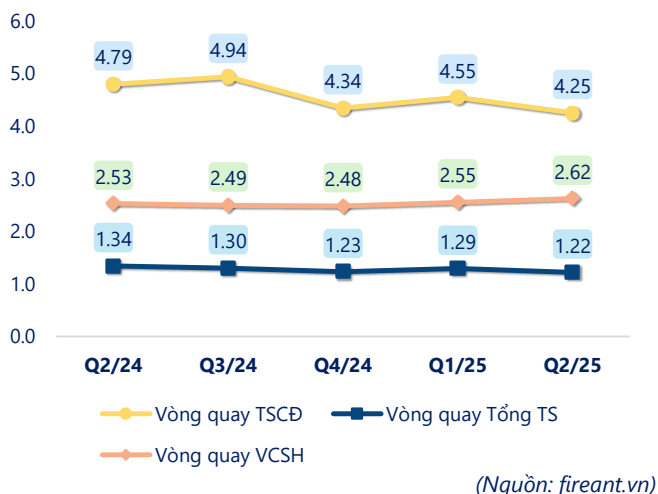
Tỷ suất lợi nhuận



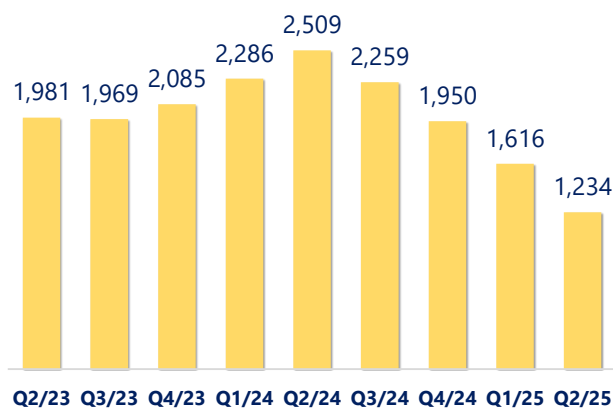
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,377	1,364	1.0%	2,557	2,337	9.4%
Giá vốn hàng bán	1,223	1,090	12.2%	2,272	1,901	19.5%
Lợi nhuận gộp	155	274	-43.6%	285	436	-34.6%
Doanh thu HĐTC	20.8	18.0	15.4%	29.4	31.0	-5.1%
Chi phí TC	19.5	12.9	51.3%	36.8	23.4	57.6%
Chi phí lãi vay	9.91	4.12	141%	19.2	7.71	149%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	99.4	158	-37.1%	192	246	-21.7%
Chi phí QLDN	19.2	23.2	-17.3%	37.1	41.5	-10.8%
LN thuần từ HĐKD	37.2	97.8	-61.9%	48.6	157	-69.0%
Lợi nhuận khác	0.04	-0.35	111%	-0.47	-1.23	62.0%
LN trước thuế	37.3	97.4	-61.7%	48.1	156	-69.0%
Lợi nhuận sau thuế	32.1	77.4	-58.6%	41.5	127	-67.2%
LNST của CĐ cty mẹ	32.1	77.4	-58.6%	41.5	127	-67.2%

(Nguồn: fireant.vn)

